

Số: 37/BC-THKD

Phường 2, ngày 15 tháng 05 năm 2025

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
NĂM HỌC 2024 - 2025**

Kính gửi: Ban Lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tây Ninh

Căn cứ đề cương báo cáo sơ kết học kỳ I, tổng kết năm học 2024-2025 đối với giáo dục tiểu học;

Căn cứ Công văn số 350/PGDĐT-TH ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tây Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ vào kế hoạch năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Kim Đồng.

Trường Tiểu học Kim Đồng báo cáo Tổng kết năm học 2024-2025 như sau:

I. Về qui mô phát triển

1. Về số lượng trường, điểm trường, lớp.

Trường có một điểm chính với tổng số lớp là 36 lớp

Số học sinh học bán trú: 1415/693 nữ

2. Về số lượng học sinh.

- Tổng số học sinh đầu năm: 1411/690 nữ

- Tổng số học sinh cuối năm học: 1415/693 nữ

So với đầu năm học: Tổng số học sinh tăng 9/3 nữ (HS chuyển đến); giảm 5/0 nữ, trong đó (HS chuyển đi 4/0; bỏ học 1/0 học sinh bỏ học do gia đình bỏ địa phương)

Số học sinh tăng - giảm theo từng khối lớp so với đầu năm:

+ Khối 1: 269/122 (nữ) - Cuối năm: 268/122 (nữ) - Chuyển đi 1/0 nữ

+ Khối 2: 293/150 (nữ) - Cuối năm: 295/152 (nữ) - Chuyển đến 3/2 nữ; chuyển đi 1/0 nữ

+ Khối 3: 274/130 (nữ) - Cuối năm: 274/131 (nữ) - Chuyển đến 1/1 nữ; chuyển đi 1/0 nữ

+ Khối 4: 289/140 (nữ) - Cuối năm: 291/140 (nữ) - Chuyển đến 3/0 nữ; bỏ học 1/0 nữ

+ Khối 5: 286/148 (nữ) - Cuối năm: 287/148 (nữ) - Chuyển đến 2/0 nữ; chuyển đi 1/0 nữ

II. Kết quả thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng.

Nhà trường cùng các tổ chuyên môn, đã chủ động tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với điều kiện đơn vị, địa phương.

Thực hiện kế hoạch giáo dục năm học đúng quy định. Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành

Giáo dục: Tuyên truyền đến phụ huynh học sinh ích lợi của việc tiêm ngừa dịch bệnh; vận động phụ huynh cho con tiêm ngừa nhất là việc tiêm ngừa bệnh sởi. Thường xuyên tổ chức vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đều đảm bảo sức khỏe.

Luôn chủ động tuyên truyền các loại dịch bệnh theo mùa; hướng dẫn học sinh cách vệ sinh cá nhân, các biện pháp phòng tránh dịch bệnh như: Sởi, đau mắt đỏ, sốt xuất huyết, tay chân miệng, ...

2. Kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

- Nhà trường tổ chức triển khai, quán triệt đầy đủ, thường xuyên các văn bản chỉ đạo của cấp trên đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Đặc biệt là các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, của địa phương, của nhà trường trong năm học.

- Các thành viên trong nhà trường thực hiện đúng công văn số 2507/SGDDT-GDTH ngày 22 tháng 07 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học và hướng dẫn số 350/PGDDT-TH ngày 10/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tây Ninh về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025.

- Nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể, ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tổ chức và thực hiện công tác giáo dục.

- Kiện toàn bộ máy quản lý từ trường đến các tổ chuyên môn. Xây dựng Hội đồng tư vấn bao gồm các đồng chí tổ trưởng chuyên môn, các giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng để giúp Ban giám hiệu chỉ đạo tốt các hoạt động của nhà trường. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học chi tiết đến từng tháng và có phần bổ sung để đảm bảo sát với thực tiễn.

- Nhà trường xây dựng, chỉ đạo các hoạt động trong năm học bằng kế hoạch theo từng giai đoạn và cụ thể đến từng tháng, tuần. Duy trì nghiêm kỷ cương nề nếp dạy và học như: giao chỉ tiêu thi đua từng đợt (2 đợt/1 năm) việc cuối đợt thi đua kiểm tra đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên và các lớp theo các tiêu chí thi đua đã được thống nhất trong đơn vị.

- Nhà trường đã thực hiện cơ bản tốt công tác Thi đua - Khen thưởng. Qua việc đánh giá xếp loại thi đua từng đợt (học kỳ) đã phát huy được sự nỗ lực phấn đấu của mọi thành viên trong nhà trường. Việc động viên, khen thưởng các cá nhân, tập thể đạt thành tích cao trong các đợt thi đua của nhà trường, các kỳ thi do cấp trên tổ chức được thực hiện kịp thời qua đó khuyến khích được người lao động. Thực hiện tốt dân chủ hoá trường học, thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024 đảm bảo đúng quy định.

2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Trường thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông. Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày và xếp - thời khoá biểu theo đúng quy định.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 1, nhà trường thực hiện dạy 8 môn học trong đó 6 môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên - Xã hội, Đạo đức, Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm học bộ sách Cánh Diều; Môn Mỹ thuật học bộ sách Chân trời sáng tạo; Môn Âm nhạc học bộ sách Cùng học để phát triển năng lực.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 2, nhà trường thực hiện dạy 8 môn học trong đó 6 môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên - Xã hội, Đạo đức, Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm học bộ sách Cánh Diều; Môn Mỹ thuật và Môn Âm nhạc học bộ sách Chân trời sáng tạo.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 3, nhà trường thực hiện dạy 11 môn học trong đó 7 môn Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tin học, Công nghệ, Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm học bộ sách Chân trời sáng tạo. Môn Giáo dục thể chất, Tự nhiên - Xã hội, Âm nhạc học bộ sách Cánh Diều. Môn Tiếng Anh (Global Success) Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 4, nhà trường thực hiện dạy 12 môn học trong đó 9 môn Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Tin học, Công nghệ, Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm học bộ sách Chân trời sáng tạo. Giáo dục thể chất, Âm nhạc học bộ sách Cánh Diều. Môn Tiếng Anh (Global Success) Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 5, nhà trường thực hiện dạy 12 môn học trong đó 9 môn Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Tin học, Công nghệ, Mỹ thuật (bản 1), Hoạt động trải nghiệm học bộ sách Chân trời sáng tạo. Giáo dục thể chất, Âm nhạc học bộ sách Cánh Diều. Môn Tiếng Anh (Global Success) Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Thuận lợi:

- Giáo viên của nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ban giám hiệu nhà trường về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

- Giáo viên trong các tổ nhiệt tình, năng động, luôn tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn vững vàng. Luôn học hỏi để hoàn thành nhiệm vụ dạy học và giáo dục cho học sinh.

- Tất cả giáo viên nghiêm túc triển khai và thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch giáo dục đúng theo công văn số 2507/SGDDT- GDTH ngày 22 tháng 07 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh.

- Phần lớn Phụ huynh học sinh luôn quan tâm và ủng hộ việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, phòng học thoáng mát, đa số các lớp có ti vi phục vụ cho việc giảng dạy chương trình giáo dục phổ thông.

- Giáo viên và học sinh có đầy đủ sách giáo khoa phục vụ cho việc dạy và học.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 04/09/2020 về việc ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Tất cả Ban giám hiệu và giáo viên đã được chuyên môn Phòng Giáo dục và Đào tạo tập huấn, hướng dẫn cách ra đề kiểm tra định kì cũng như cách ghi học bạ và bảng theo dõi chất lượng học sinh.

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; xây dựng kế hoạch giáo dục và dạy học đúng quy định.

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp; trong lớp có đầy đủ cơ sở vật chất, có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định.

- Đa số phụ huynh phối hợp với giáo viên trong quá trình giảng dạy, giúp học sinh hoàn thành tốt các môn học.

Khó khăn:

- Học sinh với trình độ nhận thức khác nhau, sự lĩnh hội kiến thức của học sinh không đồng đều, giáo viên rất vất vả khi truyền đạt kiến thức theo chương trình mới cho các em.

- Một số phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến việc học của các con. Một số gia đình cha mẹ ly hôn, một số thì bận rộn lo việc mưu sinh nên không có thời gian quan tâm đến các con. Do đó phần nào cũng ảnh hưởng lớn đến việc học của các em. Các em chưa chủ động tích cực, tự giác trong học tập.

- Phụ huynh không quan tâm, giao phó cho GVCN và nhà trường giáo dục.

Biện pháp thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch, tiếp tục rèn luyện cho các em trong hè cho nhưng em đạt kết quả kiểm tra dưới 5 điểm.

- Động viên, khuyến khích, khích lệ các em kịp thời.

- Thường xuyên thông báo tình hình học tập của học sinh, đồng thời nhờ phụ huynh kèm thêm ở nhà.

2.3. Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày, bán trú.

- Giáo viên hướng học sinh hoàn thành nội dung học tập tại lớp, không giao bài tập về nhà.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày thiết thực phù hợp với điều kiện của trường và thời lượng tối đa 7 tiết học/ngày.

- Tích cực, chủ động tham mưu với chính quyền địa phương và lãnh đạo các cấp ban hành kế hoạch, tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hoá để đảm bảo các điều kiện chuẩn bị cho việc triển khai chương trình, sách giáo khoa mới thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; không có học sinh bỏ học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động

bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ.

3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học (số lượng trường, lớp, học sinh; đánh giá kết quả thực hiện)

3.1. Triển khai dạy học Tiếng Anh

Số lượng trường: 01

Số lớp học Tiếng Anh: 21 lớp với 852/419 nữ gồm khối 3: 274/131; khối 4: 291/140; khối 5: 287/148.

Triển khai dạy học môn tiếng Anh cho 3 khối (3,4,5). Các khối lớp 3, 4,5 các em học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, tiếng Anh bắt buộc, các em học sách Tiếng Anh 3, 4, 5 (Global Success) Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Kết quả kiểm tra cuối năm học: Đạt 5 điểm trở lên: 852/852 em - Tỷ lệ: 100%

*** Kết quả thực hiện:**

- Thuận lợi:

Giáo viên Tiếng Anh được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo, BGH nhà trường về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Các giáo viên Tiếng Anh nhiệt tình, năng động, luôn tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn vững vàng. Luôn học hỏi để hoàn thành nhiệm vụ dạy học và giáo dục cho học sinh.

Cơ sở vật chất đầy đủ, có phòng học ngoại ngữ riêng biệt với lớp học, thoáng mát, mỗi phòng có 1 bảng tương tác hoặc 1 tivi phục vụ cho việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông.

Giáo viên có đầy đủ tranh ảnh và đồ dùng dạy học

Giáo viên, học sinh có đầy đủ sách giáo khoa cho việc dạy và học.

Thời lượng 4 tiết/ tuần đảm bảo cho học sinh tiếp cận tốt với Tiếng Anh.

- Khó khăn, hạn chế:

Số lượng HS/lớp đông dẫn đến phòng học bị chật nên việc tổ chức trò chơi mang tính vận động còn hạn chế.

- Nguyên nhân:

Số học sinh trong lớp nhiều, không có chỗ để các em tham gia trò chơi vận động.

- Hướng khắc phục:

Năm học sau Giáo viên lựa chọn tổ chức các trò chơi sao cho phù hợp với đặc thù của lớp học để phục vụ cho việc giảng dạy của mình.

3.2. Triển khai dạy học Tin học

Số lượng trường: 01

Số lớp học Tin học: 21 lớp với 852/419 nữ gồm khối 3: 274/131; khối 4: 291/140; khối 5: 287/148

Triển khai dạy học môn Tin học bắt buộc cho 3 khối (3,4,5). Các em đều học sách Tin học thuộc bộ sách Chân trời sáng tạo.

Kết quả kiểm tra cuối năm học: Đạt 5 điểm trở lên: 852/852 - tỉ lệ 100 %

*** Kết quả thực hiện:**

- Thuận lợi

Được sự quan tâm của BGH nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho việc dạy và học. Nhà trường tạo điều kiện trang bị máy tính, các thiết bị phục vụ cho việc dạy và học của môn Tin học.

Giáo viên Tin học được đào tạo kiến thức cơ bản và có kiến thức sư phạm chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu cho việc dạy và học môn Tin học.

Môn tin học là môn học trực quan sinh động, môn học giúp học sinh khám phá lĩnh vực mới nên tạo cho học sinh tính tò mò và sự hứng thú trong quá trình học, nhất là những tiết thực hành.

Ở trường học sinh được học tập trong môi trường học tập thoáng mát, sạch sẽ, phòng học khang trang, bàn ghế đúng quy cách, phù hợp với độ tuổi, sân trường rộng rãi, sạch đẹp tạo cho các em một không gian chơi thoải mái sau giờ học căng thẳng.

- Khó khăn, hạn chế:

Môn Tin học là môn học còn mới mẻ với các em học sinh lớp 3, các em lớp 4 và 5 cũng chưa được học và thực hành nhiều vì mỗi tuần chỉ có 1 tiết nên sự tìm tòi và khám phá máy tính với các em còn hạn chế, nên việc học tập của các em vẫn còn mang tính chậm chạp và thụ động.

- Nguyên nhân:

Mỗi khi máy tính được sửa thay Main thì không thể cài đặt lại phần mềm Classroom Management Software (vì phần mềm bản quyền được trang bị chung với phòng máy ban đầu được cấp) nên giáo viên không thể trình chiếu bài giảng xuống cho các em, khắc phục bằng cách xen kẽ các máy để 2 bạn kế bên nhìn chung.

- Hướng khắc phục:

Nhà trường sẽ xin trang cấp phòng máy tính mới, đảm bảo cho các em học sinh được học tập tốt nhất.

4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện theo Công văn số 1178/SGDDĐT-GDTH ngày 08/4/2022 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học từ năm học 2021-2022.

Các khối lớp 1, 2, 3 thực hiện lồng ghép giáo dục địa phương theo quy định. Đối với lớp 1, giáo viên xây dựng kế hoạch lồng ghép giáo dục địa phương vào môn Hoạt

động trải nghiệm và các môn học khác có thể lồng ghép vào bài nếu thấy có nội dung phù hợp với nội dung các bài giáo dục địa phương.

Khối lớp 1, 2, 3 nội dung giáo dục của địa phương được tích hợp với Hoạt động trải nghiệm của học sinh và các môn học khác: Toán, Tiếng Việt, Mỹ thuật.

Mỗi chủ đề được thiết kế thành bài học cụ thể với những thông tin đảm bảo tính chính xác, khoa học, gần gũi, dễ hiểu, giúp học sinh cảm nhận và hiểu rõ hơn những vấn đề của địa phương quê hương Tây Ninh. Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh qua mỗi hoạt động.

Các nội dung giáo dục địa phương được lồng ghép trong môn Hoạt động trải nghiệm và các môn học khác của lớp 1,2,3 là phù hợp với học sinh. Nội dung giáo dục địa phương đã được trang bị đầy đủ các hình ảnh, tư liệu, thuận lợi cho giáo viên trong việc tổ chức dạy học. Học sinh thích thú học tập, đạt được yêu cầu bài học.

Khối lớp 4: Thực hiện Công văn số 2862/SGDĐT-GDTH ngày 07/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lý lớp 4 cấp tiểu học cho GV.

Khối lớp 5: Giáo viên trong tổ thảo luận đưa nội dung giáo dục địa phương vào bài cụ thể giúp học sinh mở rộng và ứng dụng vào cuộc sống hằng ngày.

Ngay từ đầu năm học BGH nhà trường đã chỉ đạo giáo viên nghiên cứu tài liệu, xây dựng kế hoạch và địa chỉ cụ thể để giảng dạy lồng ghép các chủ đề giáo dục địa phương phù hợp vào các môn học. Đối với lớp 4 giáo viên dạy giáo dục địa phương trong bài 2 Địa phương em (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) trong môn Lịch sử và Địa lý 4 theo đúng công văn 2862/SGDĐT-GDTH ngày 07/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lý lớp 4 cấp tiểu học.

Bảo đảm việc tổ chức dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” đáp ứng yêu cầu cần đạt trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

* Việc thực hiện lồng ghép, địa chỉ tích hợp/ lồng ghép:

Môn Lịch sử và Địa lý lớp 4, giáo viên dạy giáo dục địa phương trong bài 2: Địa phương em (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)

- Sử dụng tài liệu Lịch sử địa phương Tỉnh Tây Ninh lớp 1,2,3
- Chủ đề: “*Thiên nhiên và con người địa phương*”
- + Xác định được vị trí địa lý của địa phương trên bản đồ Việt Nam.
- + Mô tả được một số nét chính về tự nhiên (ví dụ địa hình, khí hậu, ...) của địa phương có sử dụng lược đồ hoặc bản đồ.
- + Trình bày được một số hoạt động kinh tế ở địa phương.
- + Thể hiện được tình cảm với địa phương và sản sống hành động bảo vệ môi trường xung quanh.

Chủ đề: “*Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương*”

- + Mô tả được một số nét về văn hóa (ví dụ nhà ở, phong tục, tập quán, lễ hội, trang phục, ẩm thực, ...) của địa phương.

+ Lựa chọn và giới thiệu được ở mức độ đơn giản một món ăn, một loại trang phục hoặc một lễ hội tiêu biểu ở địa phương.

+ Kể lại được câu chuyện về một trong số các danh nhân ở địa phương

- Sử dụng tài liệu Lịch sử địa phương Tỉnh Tây Ninh lớp 5 (*áp dụng lồng ghép từ 9/3/2025 sau khi được SGD tập huấn*).

Chủ đề 1: Lịch sử Tây Ninh qua các thời kì

Chủ đề 2: Địa lí địa phương các thành phố, thị xã và huyện trực thuộc tỉnh Tây Ninh

Chủ đề 3: Nhân vật lịch sử Tây Ninh

Chủ đề 4: Sản phẩm thủ công mỹ nghệ tỉnh Tây Ninh.

*** Thuận lợi**

- Ban Giám hiệu nhà trường quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác giáo dục địa phương.

- Giáo viên giảng dạy phần lớn có trách nhiệm, thực hiện đúng việc dạy về giáo dục địa phương.

- Tài liệu dành cho giảng dạy chương trình địa phương được nhà trường trang bị đầy đủ, đảm bảo cho công tác giảng dạy.

- Tài liệu, video, tranh ảnh tìm kiếm thêm trên mạng Internet thuận tiện cho việc giảng dạy.

- Phòng học được trang bị thiết bị dạy học (ti vi).

*** Khó khăn**

- Sách và tài liệu lồng ghép giáo dục địa phương còn hạn chế.

- Việc tổ chức cho học sinh đi thực tế ở địa phương còn khó khăn, chưa thực hiện được.

*** Nguyên nhân**

- Do điều kiện kinh phí của nhà trường còn hạn chế nên việc tổ chức cho các em học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa, tham quan thực tế để có kiến thức về địa phương còn chưa được thực hiện đồng bộ.

*** Biện pháp**

- Nhà trường và gia đình tạo điều kiện cho các em tham gia đi thực tế nhiều hơn.

5. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm

a) Giáo dục đạo đức cho học sinh.

Thực hiện đảm bảo đúng, đủ chương trình Đạo đức, đặc biệt chương trình đạo đức của các lớp 1, 2, 3, 4 và 5 với nội dung mang tính giáo dục hành vi cho học sinh và kỹ năng sống khá phù hợp cùng cách đánh giá phù hợp với đặc điểm tâm lí của học sinh. Qua mỗi tiết học giáo viên lồng ghép giáo dục học sinh qua các câu chuyện kể về Bác Hồ phù hợp với nội dung, chủ đề bài học. Việc giảng dạy chương trình môn đạo đức đã góp phần rất lớn trong việc hình thành hành vi thói quen đạo đức cho học sinh cuối học kì I 100% học sinh đạt hoàn thành và hoàn thành tốt.

Các lực lượng giáo dục trong nhà trường như: Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, Công đoàn là những lực lượng tham gia rất tích cực trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa cho học sinh. Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên đã góp phần rất lớn trong việc giáo dục đạo đức, hình thành kỹ năng sống và tổ chức các hoạt động vui chơi cho học sinh.

Trong học kì đã tổ chức nghiêm túc và có ý nghĩa giáo dục, tuyên truyền như: Ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10, kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 - đã tổ chức cho các em hoạt động Về nguồn nhằm ôn lại truyền thống của dân tộc tại khu di tích lịch sử: Rạch Gầm - Xoài Mút tỉnh Tiền Giang ở HKI và Đình Độc Lập - Đầm Sen ở HKII. Tổ chức cho học sinh đến viếng và chăm sóc khu di tích lịch sử “Cơ sở tỉnh uỷ Tây Ninh”;

b) Giáo dục thể chất, sức khỏe, thẩm mỹ, môi trường cho học sinh:

Việc giáo dục thể chất, thẩm mỹ, và các chương trình lồng ghép được nhà trường luôn quan tâm và thường xuyên kiểm tra. Trong năm học đã thực hiện giảng dạy lồng ghép giáo dục chương trình Y tế học đường; phòng chống ma túy/HIV và các chất gây nghiện; Kỹ năng Phòng cháy - chữa cháy. Đã tổ chức giảng dạy lồng ghép GDSK, GDNK, ATGT, bảo vệ môi trường; học tập theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, bệnh về mắt... cho học sinh toàn trường.

Đã tổ chức dạy các bài An toàn giao thông “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ” theo đúng số bài quy định đối với các khối lớp.

Trong công tác giáo dục truyền thông về sức khỏe, trường đã linh hoạt tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền đến tất cả đối tượng học sinh và phụ huynh thông qua các buổi họp, các buổi sinh hoạt đầu tuần, tiết sinh hoạt chủ nhiệm, ... nhằm giảm đến mức thấp nhất các bệnh học đường.

c) Chương trình giáo dục trật tự an toàn giao thông:

Nhà trường phối hợp với Công an Thành phố Tây Ninh tuyên truyền, giáo dục trong học sinh để các em vận động ba mẹ, anh chị cùng thực hiện những qui định của nhà trường như: Nhà trường sắp xếp chỗ cho phụ huynh xếp hàng để xe trong sân trường để đảm bảo an toàn giao thông. Tuyên truyền phụ huynh con đón đúng giờ, thực hiện việc đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông, không quay đầu xe trước cổng trường, ... Phối hợp cùng công an thành phố, công an phường 2 tổ chức cho phụ huynh đăng ký xe đưa rước học sinh.

d) Thực hiện Môi trường giáo dục, an toàn trường học:

Trường đã tiến hành các giải pháp nhằm đổi mới cảnh quan trong khuôn viên trường học tạo được môi trường Giáo dục lành mạnh: sắp xếp các chậu kiểng, ghé ngồi, bồn hoa, ... Nhìn chung, khuôn viên của trường thoáng mát; vệ sinh, đảm bảo sạch đẹp theo tiêu chí của ngành.

Ngoài việc quan tâm đến chất lượng giảng dạy, trường cũng đã quan tâm đến an toàn trường học: Có kế hoạch, quyết định thành lập ban an toàn trong nhà trường để đảm bảo sức khỏe cho học sinh. Vệ sinh an toàn thực phẩm cũng được coi là công tác

quan trọng hàng đầu của nhà trường. Chính vì thế, công tác kiểm tra hoạt động bán trú được trường tổ chức thường xuyên thực hiện đúng nhiệm vụ, đúng quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Trường được trang bị hệ thống phòng cháy, chữa cháy theo đúng tiêu chuẩn về chất lượng và thiết kế của PCCC, đồng thời trường cũng xây dựng kế hoạch, phương án xử lý tính huống khi có sự cố về cháy nổ.

e) Tổ chức các hoạt động trải nghiệm:

Hoạt động trải nghiệm luôn được trường quan tâm thực hiện và tổ chức thu hút đông đảo học sinh các khối lớp tham gia, trong năm học trường tổ chức các ngày hội: Giáo dục Thẩm mỹ và trang trí trường lớp; Giáo dục Môi trường và An toàn trường học; Rèn luyện thể chất và sức khỏe (lồng ghép vào hội thi chào mừng ngày 20/11); An toàn giao thông và các hoạt động khác như tham gia Giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi đồng; tổ chức các tiết dạy tiếng Anh và câu lạc bộ tiếng Anh; câu lạc bộ tin học,...

f) Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã tổ chức cho tất cả giáo viên dạy tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định tại Thông tư 16/2022 TT/BGDDT. Các em học sinh thường xuyên lên thư viện đọc sách vào các giờ ra chơi cũng như sau giờ ăn trưa.

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Ban giám hiệu, Tổng phụ trách và giáo viên chủ nhiệm luôn chú ý chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm tiếp tục xây dựng “vườn rau nhân ái”; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân...; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

6. Triển khai giáo dục STEM

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Công văn số 86/PGDDT-TH ngày 05/4/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học.

- BGH, GVCN và một số GVBM đã tham gia tập huấn giáo dục STEM do SGD và PGD tổ chức.

- BGH hướng dẫn tổ chuyên môn, GV nghiên cứu chương trình, SGK để xây dựng kế hoạch STEM. Các tổ khối tổ chức lựa chọn chủ đề, áp dụng linh hoạt các hình thức tổ chức giáo dục STEM, xây dựng kế hoạch giáo dục STEM trong kế hoạch môn học phù hợp điều kiện cơ sở vật chất, thực tiễn nhà trường.

KHỐI	Thời gian dạy	Tên bài học STEM	Môn chủ đạo	Môn tích hợp	Tên bài học theo CT GDPT 2018
1	23/9/2024 đến 27/9/2024	Stem: Trải nghiệm cùng khay 10 học toán	Toán	Mĩ thuật	Luyện tập

	30/9/2024 đến 4/10/2024	Stem: Dụng cụ so sánh số trong phạm vi 10	Toán	Mĩ thuật	Luyện tập
	07/10/2024 đến 11/10/2024	Stem: Trang trí lớp học bằng các hình học.	Toán	Mĩ thuật	Em ôn lại những gì đã học.
	17/2/2025 đến 21/2/2025	Bảng các số từ 1 đến 100.	Toán	Mĩ thuật	Các số đến 100.
	21/4/2025 đến 25/4/2025	Mô hình tính hàng dọc.	Toán	Mĩ thuật	Luyện tập chung
	28/4/2025 đến 2/5/2025	Đồng hồ tiện ích.	Toán	Mĩ thuật	Đồng hồ - thời gian
2	13/9/2024	Tia số của em.	Toán	Mĩ thuật	Tia số. Số liền trước - Số liền sau.
	30/9/2024 đến 04/10/2024	Giữ vệ sinh nhà ở.	TNXH	Mĩ thuật	Giữ gìn vệ sinh nhà ở.
	25/9/2024	Thanh cộng trong phạm vi 20	Toán	Mĩ thuật	Bài Phép cộng có nhớ trong phạm vi 20; Bài phép cộng có nhớ trong phạm vi 20 (tiếp theo)
	06/11/2024	Thước gấp.	Toán	Mĩ thuật	Bài em vui học toán.
	18/11/2024 đến 22/11/2024	Các loại phương tiện và đường giao thông (2 tiết)	TNXH	Mĩ thuật	Đường và phương tiện giao thông
	Từ (18/11/2024 đến 22/11/2024)	Các loại phương tiện và đường giao thông (2 tiết)	Tự nhiên và Xã hội	Mĩ thuật	Đường và phương tiện giao thông
3	28/10/2024 đến 01/11/2024	Trải nghiệm cùng một phần mấy	Toán	Mĩ thuật	Một phần hai, một phần ba, một phần tư, một phần năm
	23/12/2024 đến 27/12/2024	Các bộ phận của thực vật	TNXH	Mĩ thuật	Các bộ phận của thực vật và chức năng của nó
	28/4/2025 đến 9/5/2025	Stem: Trải nghiệm cùng diện tích hình vuông, hình chữ nhật.	Toán	Mĩ thuật	Diện tích hình chữ nhật; diện tích hình vuông
	28/4/2025 đến 9/5/2025	Bài học Stem: Bề mặt trái đất.	TNXH	Mĩ thuật	Bề mặt trái đất

4	18/11/2024 đến 22/12/2024	Âm thanh trong cuộc sống	Khoa học	- Toán - Mỹ thuật	Bài 11. Âm thanh trong đời sống
	16/12/2024 đến 20/12/2024	Thế kỉ	Toán	- Lịch sử - Mỹ thuật	Bài 35: Thế kỉ
	10/03/2025 đến 14/03/2025	Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Tây Nguyên (Tiết 1)	Lịch sử- Địa lí	Toán Mỹ Thuật	Bài 20: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Tây Nguyên
	21/04/2025 đến 25/04/2025	Bài 14: Điều khiển nhân vật chuyển động trên sân khấu - tiết 1	Tin học	Khoa học	-Chủ đề: Chương trình của em - Bài 14. Điều khiển nhân vật chuyển động trên sân khấu
5	14/10/2024 đến 18/10/2024	Dụng cụ học số thập phân	Toán	Công nghệ	Bài 23. Em làm được những gì?
	28/10/2024 đến 01/11/2024	Biến đổi chất	Khoa học	Toán	Bài 4: Sự biến đổi chất
	20/01/2025 đến 7/02/2025	Sử dụng máy tính cầm tay	Toán	Mỹ thuật	Bài 60. Sử dụng máy tính cầm tay
	10/02/2025 đến 14/02/2025	Vi khuẩn có ích trong thực phẩm	Khoa học	Mỹ thuật	Bài 19. Vi khuẩn có ích trong chế biến thực phẩm

* Thuận lợi

- Được sự quan tâm của Sở GDĐT Tây Ninh, Phòng GDĐT Thành phố Tây Ninh, tổ chức tập huấn, triển khai thực hiện. Ban giám hiệu hướng dẫn, các tổ chuyên môn đã triển khai nghiên cứu nội dung chương trình lựa chọn chủ đề để áp dụng giáo dục Stem.

- Trang thiết bị hiện đại (ti vi) thuận tiện cho công tác dạy và học.
 - Giáo viên nhiệt tình, có trách nhiệm, tích cực học hỏi.
 - Đa số học sinh hào hứng, thích thú với môn học.
 - Các em hợp tác, chủ động khám phá kiến thức, lên ý tưởng và thực hiện làm sản phẩm một cách sáng tạo, góp phần phát triển năng lực và phẩm chất học sinh đảm bảo mục tiêu dạy học của Chương trình GDPT 2018.

- Qua hoạt động giáo dục Stem, học sinh được vận dụng kiến thức các môn để giải quyết vấn đề thực tiễn. Các em có cơ hội thực hành nhiều kỹ năng như: Thuyết trình, làm việc nhóm, phát triển về tư duy nghệ thuật, óc sáng tạo; tự làm nên sản phẩm đa dạng để ứng dụng vào thực tế.

*** Khó khăn**

- GV và HS phải tự trang bị dụng cụ cho bài học tốn kém về kinh phí, bài học thường làm mất nhiều thời gian. HS tiểu học quá nhỏ để tiếp thu làm các sản phẩm khoa học

- Một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học của con dẫn đến học sinh chưa chuẩn bị đủ đồ dùng cho bài học Stem.

*** Nguyên nhân**

- Các sản phẩm cần nhiều vật dụng để thực hiện.

- Học sinh chưa có tính chủ động tìm hiểu, chưa tích cực chuẩn bị vật liệu tái chế để phục vụ cho bài học.

*** Biện pháp**

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc hỗ trợ học sinh chuẩn bị vật liệu thực hiện dạy học Stem.

7. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

7.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Được sự chỉ đạo, quan tâm của nhà trường; Ban giám hiệu cùng tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ góp ý để giáo viên học tập, rút kinh nghiệm lẫn nhau về các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

- Đa số giáo viên đã vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức dạy học nhằm phát huy tính tích cực, tự lực và sáng tạo, phát triển năng lực hành động, năng lực cộng tác làm việc của học sinh.

- Giáo viên sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy tối thiểu theo quy định. Bên cạnh đó, còn sử dụng linh tự làm các đồ dùng dạy học phục vụ cho tiết dạy của mình. Tích cực vận dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Từ đó, tạo hứng thú học tập cho các em.

- Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực mang lại nhiều lợi ích cho người học. Đối với người học, phương pháp trải nghiệm sáng tạo mang lại nhiều thuận lợi. Phương pháp này giúp học sinh chủ động tiếp thu kiến thức, khuyến khích việc khám phá, thử nghiệm trực tiếp với kiến thức để tự đưa ra phân tích và kết luận của bản thân. Khi dạy học bằng phương pháp này, giáo viên chỉ là người định hướng, hướng dẫn học sinh, còn người học đóng vai trò trung tâm. Vì vậy, phương pháp này giúp học sinh dễ dàng nắm bắt được nội dung bài học.

- Đổi mới phương pháp dạy học còn giúp tạo tâm lý hào hứng, thoải mái cho việc học, khơi gợi cảm giác hứng khởi, thích thú so với phương pháp học truyền thống. Ngoài ra, việc tổ chức các trò chơi, hoạt động ngoại khóa, tranh biện giúp kết nối và tăng tương tác thầy trò, cũng như giúp học sinh phát triển kỹ năng sáng tạo và đánh giá năng lực của mình.

BGH tích tực tập huấn và yêu cầu giáo viên tích cực đưa công nghệ thông tin sau khi tập huấn vào giảng dạy hiệu quả.

7.2. Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn trong trường và cụm trường

Ngay từ đầu năm học, các tổ chuyên môn đăng ký chuyên đề cấp trường, thực hiện chuyên đề theo đúng quy định. Sau khi thực hiện chuyên đề, giáo viên áp dụng tốt vào việc giảng dạy tại lớp mình.

Phòng Giáo dục và Đào tạo ngay từ đầu năm học đã phân công cụm trường, tạo điều kiện cho các trường học hỏi chuyên môn lẫn nhau; Trường TH Kim Đồng là trường ở Cụm 2 (gồm 3 trường TH: Kim Đồng, Trần Phú và Nguyễn Du); Cụm trường đã xây dựng kế hoạch chuyên đề; từ đầu năm đến nay đã dự giờ 6 chuyên đề gồm: Môn Lịch sử và Địa lý lớp 5 - TH Trần Phú; Môn Tiếng Việt lớp 1 - TH Nguyễn Du; Môn TNHX lớp 3 - TH Kim Đồng; Môn Đạo đức lớp 3 - TH Trần Phú; Môn Khoa học 4 (lồng ghép Stem) - TH Nguyễn Du; Môn Công nghệ lớp 5 - TH Kim Đồng. Các trường trong cụm tiến hành rút kinh nghiệm, từ đó về vận dụng tốt trong trường của mình. Sau khi được dự giờ cụm, giáo viên cùng tổ chuyên môn xây dựng và dạy tại trường cho tất cả giáo viên có giảng dạy theo môn học dự giờ và áp dụng vào giảng dạy thực tế phù hợp với lớp mình, môn mình dạy.

Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và giữa các trường trong cụm; đưa SHCM trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý trong chỉ đạo chuyên môn, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học, kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh,... cho giáo viên, tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục. Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

*** Đổi mới sinh hoạt chuyên môn**

Thực hiện theo công văn số 201/PGDĐT-TH ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tây Ninh về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

Theo kế hoạch chung của nhà trường. Các tổ chuyên môn tiến hành họp định kì 1 tháng 2 lần.

- Trong dịp hoạt động chung đó các tổ trưởng sinh hoạt với các nội dung sau:
- Phiên họp tuần thứ hai của tháng: Đánh giá tình hình tháng trước theo từng nội dung với kết quả đạt được, thừa nhận năng lực tổ viên để tạo niềm tin cho đồng nghiệp. Những tồn tại thì tìm hiểu nguyên nhân đưa ra hướng giải quyết cụ thể để khắc phục. Phổ biến công tác tiếp theo, theo kế hoạch chung của ban giám hiệu. Tổ trưởng chú trọng, triển khai từng việc làm cụ thể trong tháng (việc gì làm trước, việc gì làm sau, ...) đưa ra trước tổ để bàn bạc, thống nhất giải pháp cũng như cách thực hiện để việc làm đó có hiệu quả.

- Kết hợp với việc triển khai kế hoạch tháng. Tổ triển khai kế hoạch 2 tuần đầu của tháng với những nội dung cụ thể: Như soạn, giảng theo nghiên cứu bài học, thao giảng,

chuyên đề . . . Bàn về chuẩn kiến thức kỹ năng, việc mượn, sử dụng đồ dùng dạy học cho từng khối lớp. Ngoài ra trong các buổi sinh hoạt tổ đã đi sâu vào các nội dung thiết thực phục vụ cho công tác chuyên môn, bàn thảo về những khó khăn, vướng mắc về một đơn vị kiến thức nào đó hoặc về một phân môn. Giảng dạy để cùng nhau tìm hướng giải quyết thỏa đáng nhận xét cụ thể từng giáo viên qua mỗi lần kiểm tra hồ sơ sổ sách ... Quá trình sinh hoạt tổ định kỳ cùng với ban giám hiệu kịp thời giải quyết những vướng mắc của các tổ chuyên môn nhằm đáp ứng với yêu cầu chung của nhà trường trong việc thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đã đề ra.

Biện pháp thực hiện:

* Lên kế hoạch tổ chức chuyên đề năm học và lên kế hoạch thao giảng hàng tháng ngay từ đầu năm học; Phân công giáo viên thực hiện các tiết chuyên đề và thao giảng. Chuyên đề: Mỗi tổ 1 chuyên đề/ năm (bằng CNTT). Mỗi lần họp tổ, tập trung vào các nội dung theo đúng hướng dẫn trong công văn 201/PGDĐT, tích cực đóng góp ý kiến trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Sau chuyên đề, các thành viên trong tổ áp dụng theo chuyên đề đã triển khai và thống nhất.

8. Việc thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học.

Các khối lớp thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 04/09/2020 về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. Tất cả Ban giám hiệu và giáo viên dạy lớp 1 và giáo viên dạy môn đã được chuyên môn Phòng Giáo dục và Đào tạo tập huấn, hướng dẫn cách ra đề kiểm tra định kì cũng như cách ghi học bạ và bảng theo dõi chất lượng học sinh.

BGH nhà trường tiếp tục tổ chức tập huấn lại và hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với các môn theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm một cách nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi sai lớp”; Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Công tác quản lý, chỉ đạo của Phòng GDĐT:

Chuyên môn Phòng GDĐT Thành phố đã triển khai và hướng dẫn thực hiện Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT đến toàn thể ban giám hiệu và giáo viên đang giảng dạy lớp 1 năm học 2020-2021. Đồng thời, hàng năm CB, GV tự nghiên cứu để nắm chắc thông tư và thực hiện đúng quy định.

- Việc tổ chức thực hiện tại trường:

Quán triệt trong CBGV các biện pháp chỉ đạo, tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc

ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học. Giải đáp những thắc mắc của CMHS về tinh thần nội dung của Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT trong các cuộc họp CMHS. Trong đó chú trọng việc hướng dẫn đánh giá định kì về học tập và về năng lực, phẩm chất. Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang 10 điểm, không cho điểm không, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kì không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Trong quá trình thực hiện nếu giáo viên chưa rõ phản ánh ngay với tổ trưởng hoặc Ban giám hiệu để kịp thời hướng dẫn thêm.

Triển khai hướng dẫn giáo viên thực hiện đúng Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kiểm tra cuối học kì II nhà trường tổ chức thực hiện theo đúng văn bản chỉ đạo của PGD. Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối HKII: yêu cầu ra đề, coi và chấm bài kiểm tra nghiêm túc, báo cáo trung thực kết quả kiểm tra của học sinh.

Ban Giám hiệu trường, tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Thông tư 27/2020 của giáo viên qua đó giúp đỡ kịp thời những giáo viên gặp khó khăn vướng mắc khi thực hiện.

- Những thuận lợi và khó khăn trong quá trình thực hiện:
 - Thuận lợi:
 - Mỗi giáo viên đều có tài liệu và đã được tham gia lớp tập huấn do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức và trường triển khai lại.
 - 100% giáo viên hiểu và thực hiện đánh giá học sinh đúng theo Thông tư.
 - Việc ra đề và tổ chức kiểm tra định kì Học kì II theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT nhẹ nhàng, học sinh không bị áp lực khi làm bài kiểm tra.
 - Khó khăn:
 - Một số em chưa tích cực học tập, nhanh quên nên kết quả điểm dưới 5 còn nhiều.
- Tóm lại, việc thực hiện đánh giá học sinh theo quy định mới đã có tác dụng tích cực trong quá trình dạy học, học sinh biết được những hạn chế của mình để khắc phục trên cơ sở các biện pháp hỗ trợ của giáo viên; qua việc nhận xét thường xuyên qua các tiết học của giáo viên, giáo viên nhận xét qua sổ liên lạc giúp CMHS biết được con mình thực hiện tốt hoặc chưa tốt ở điểm nào từ đó phối hợp với giáo viên trong việc dạy dỗ các em.

* Kết quả học tập học sinh:

Đánh giá định kì các môn: Trên 5: 1413/1415 em - Tỷ lệ đạt 99,86 %.

Dưới 5: 2/1415 em - Tỷ lệ đạt 0,14%.

Về năng lực: Tốt + Đạt: 1513/1415 - Tỷ lệ: 99,86%;

Cần cố gắng: 2/1415 - Tỷ lệ: 0,14%

Về phẩm chất: Tốt + Đạt: 1415/1415 - Tỷ lệ: 100%;

Cần cố gắng: 0

* Cụ thể

Khối	Số	Nữ	Môn học và các hoạt động giáo dục				Năng lực				Phẩm chất			
			HT	%	C HT	%	T+Đ	%	C	%	T+Đ	%	C	%
1	268	122	267/268	99,63	1/268	0,37	267/268	99,63	1/268	0,37	268/268	100	/	/
2	295	152	294/295	99,66	1/295	0,34	294/295	99,66	1/295	0,34	295/295	100	/	/
3	274	131	274/274	100	/	/	274/274	100	/	/	274/274	100	/	/
4	291	140	291/291	100	/	/	291/291	100	/	/	291/291	100	/	/
5	287	148	287/287	100	/	/	287/287	100	/	/	287/287	100	/	/
TC	1415	693	1413/1415	99,86	2/1415	0,14	1413/1415	99,86	2/1415	0,14	1415/1415	100	/	/

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của ngành, nhà trường đã chỉ đạo học sinh tích cực tham gia với tinh thần tự giác, tích cực các sân chơi: Viết chữ đẹp, Làm bài dự thi trên Báo Nhi đồng; vẽ tranh, Violympic, Trạng nguyên Tiếng Việt, ...

- **Hạn chế:** Còn 2 em đánh giá định kì các môn dưới điểm 5.

Trong đó: Khối 1: 1 em; Khối 2: 1 em.

- **Nguyên nhân:**

Khối 1: Bản thân em học sinh bị khuyết tật về trí tuệ, tiếp thu bài khó khăn. Gia đình lo kiếm sống, phải chăm em còn nhỏ ít có thời gian quan tâm việc học của con.

Khối 2: Học sinh hạn chế về năng lực học tập. Không có sự quan tâm, hỗ trợ từ phụ huynh học sinh. Ba mẹ làm công nhân ở xa, ở với bà ngoại đã già. Học sinh tiếp thu chậm, kĩ năng đọc và viết hạn chế.

- **Biện pháp thực hiện:**

Giáo viên chủ nhiệm lớp thường xuyên nhắc nhở ôn tập trong hè.

Kết hợp với phụ huynh học sinh kèm thêm ở nhà.

III. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp.

Thực hiện việc rà soát và quy hoạch mạng lưới trường, lớp theo đúng quy định.

Các cấp chính quyền địa phương đều quan tâm, chỉ đạo đối với việc thực hiện quy hoạch mạng lưới, quy mô trường lớp.

Nhà trường kiểm tra, rà soát thực trạng số lượng học sinh, thực hiện sắp xếp lớp học theo quy định. Trên cơ sở số lớp để tính số lượng giáo viên theo tỷ lệ quy định của trường, gắn với từng vị trí việc làm. Qua kết quả rà soát ban giám hiệu trường đã tham mưu xin thêm giáo viên, hiện nay đã bố trí đủ giáo viên theo tỷ lệ quy định.

Về cơ sở vật chất đảm bảo tỉ lệ 01 phòng/ lớp.

Sĩ số học sinh 39 em/1 lớp chưa đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học.

Phân đầu có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Danh mục thiết bị

dạy học tối thiểu đối với lớp 1. Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 2.

Nhà trường đã nghiên cứu và triển khai sâu rộng đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Kết quả:

- Đa số giáo viên nắm được điểm mới khác biệt của chương trình giáo dục phổ thông so với chương trình giáo dục hiện hành.
- Nắm được mục tiêu đổi mới giáo dục một cách toàn diện.
- Chương trình có mục tiêu cụ thể rõ ràng.

Chương trình chú trọng nhiều đến việc phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh theo mục tiêu đề ra, thể hiện được định hướng và từng bước hội nhập qua việc chú trọng các phẩm chất và năng lực của học sinh.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

Huy động số trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 265 em (tỉ lệ: 100%)

Tổng số trẻ từ 6 đến 10 tuổi học đúng độ tuổi: 1405/1415 (tỉ lệ: 99,3%)

Kết quả năm 2023 - 2024: Trường đạt phổ cập GDTH mức độ 3.

Nhà trường luôn coi công tác phổ cập là một việc làm thường xuyên. Chú trọng nâng cao chất lượng dạy học để giảm tỷ lệ học sinh lưu ban, nâng dần tỷ lệ phổ cập THĐĐT.

Công tác điều tra được sắp xếp khoa học hợp lý; tổng hợp và xử lý số liệu tốt; xây dựng bộ hồ sơ đầy đủ, chính xác.

3. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Nhà trường đã tự đánh giá và hoàn thành đầy đủ hồ sơ, minh chứng; Tháng 6/2024 đã được đoàn Đánh giá ngoài và đoàn kiểm tra công nhận Chuẩn quốc gia của Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức về kiểm tra. Kết quả trường đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3 và Chuẩn quốc gia mức độ 2.

Năm học 2024-2025, Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, trong năm học đã thực hiện được các nội dung theo kế hoạch, cụ thể:

Nhân viên y tế kiêm thủ quỹ tích cực học hỏi đồng nghiệp hoàn thành các loại hồ sơ tài chính theo đúng quy định.

Ban quản lý dự án đã thông báo trang cấp cho trường: Bàn ghế học sinh 252 bộ; Bộ bàn ghế ngồi làm việc 20 bộ; Máy tính phòng tin học 35 bộ.

Trang bị 16 tủ hồ sơ cho 16 lớp còn thiếu.

Nhà trường đã mua bổ sung 3 chiếc ti vi bổ sung cho lớp 2D, 5D, và phòng tiếng Anh thứ ba do cô Trâm Anh dạy.

4. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng dân tộc thiểu số.

Số lượng trường: 01

Số lượng lớp: 36

Số lượng học sinh: 30/13 nữ

Trong đó khối lớp Một 5/1 nữ; Khối lớp Hai 4/2 nữ; Khối lớp Ba 5/2 nữ; Khối lớp Bốn 8/4 nữ, Khối lớp Năm 8/4 nữ. Các em học tập tốt môn Tiếng Việt. Kết quả cuối học kỳ I tất cả các em đều đạt trên 5 điểm các môn học; Năng lực và phẩm chất đạt tốt. Tất cả giáo viên dạy lớp có học sinh dân tộc luôn quan tâm, giúp đỡ và nhiệt tình hướng dẫn các em, nhất là môn tiếng Việt.

Giáo viên sẽ tích cực rèn luyện môn tiếng Việt và các môn học khác để cuối năm học, tất cả các em đều hoàn thành chương trình lớp học.

5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GD trẻ khuyết tật: Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Quyết định số 338/QĐ- BGDDT ngày 30/01/2018 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành Giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 267/SGDDT-KHTC ngày 06/02/2018 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện khoản 2, Điều 7 của Nghị định số 28/NĐ-CP.

Trường có 11 em khuyết tật: 2 em khuyết tật nghe nói; 1 em thần kinh, tâm thần; 3 em khuyết tật khác; 4 em khuyết tật trí tuệ; 1 em khuyết tật nhìn.

Ngay đầu năm giáo viên nhận lớp 1 cũng như công tác bàn giao giữa giáo viên chủ nhiệm lớp cũ và giáo viên chủ nhiệm lớp mới được tiến hành chặt chẽ, qua đó học sinh khuyết tật cũng như học sinh có hoàn cảnh khó khăn được chú ý quan tâm ngay đầu năm học và có biện pháp hỗ trợ. Các em được thầy cô hướng dẫn tận tình chu đáo. Các em cũng chăm chỉ học tập tuy nhiên chất lượng cuối năm học: có 10 em đạt điểm trên 5, còn 1 em lớp 1F có môn tiếng Việt đạt điểm dưới 5 điểm; Năng lực và phẩm chất: có 10 em được đánh giá mức Tốt + Đạt; còn 1 em học sinh lớp 1F năng lực ngôn ngữ được đánh giá cần cố gắng.

Nguyên nhân: Bản thân em bị khuyết tật về trí tuệ, tiếp thu bài khó khăn. Gia đình lo kiếm sống, phải chăm em còn nhỏ ít có thời gian quan tâm việc học của con. Ngôn ngữ chậm phát triển bé đọc bài nhỏ và đôi khi chưa đọc được bài.

IV. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Tất cả giáo viên trong trường đều yêu nghề có tâm huyết với nghề “hết lòng vì học sinh thân yêu”.

Đội ngũ giáo viên các khối lớp đều có thâm niên giảng dạy nhiều năm; những giáo viên mới thì tích cực học hỏi các anh chị đồng nghiệp.

Số lượng giáo viên đủ đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Tất cả cán bộ quản lý và giáo viên tham gia học tập cũng như tham gia các lớp tập huấn các mô đun đầy đủ quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nhà trường đã nghiên cứu và triển khai sâu rộng đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học.

- Đa số giáo viên nắm được điểm mới khác biệt của chương trình giáo dục phổ thông so với chương trình giáo dục hiện hành.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã tiếp cận được xu hướng phát triển của thế giới, giúp học sinh có được những kỹ năng và cách nhìn đúng đắn, toàn diện.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 vận dụng được các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng tích hợp để phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo; giúp học sinh trải nghiệm và có thể vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết một số vấn đề thực tiễn; phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

2.1. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Đảm bảo tỉ lệ 01 phòng/ lớp.

- Phân đầu có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 1. Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 2.

Đa số các phòng học đều đã được trang cấp ti vi giúp giáo viên truyền tải nội dung kiến thức đã được xây dựng từ các bộ sách theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.2. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

- Trường có nhân viên thư viện, được học chuyên ngành thư viện trường học.

- Thường xuyên tổ chức hoạt động giới thiệu, tuyên truyền hình ảnh thư viện, tài liệu thư viện cùng các dịch vụ thư viện để thu hút bạn đọc.

- Tổ chức xây dựng phong trào đọc sách, đọc báo, xây dựng câu lạc bộ yêu sách, bạn đọc, đội ngũ cộng tác của thư viện.

- Trang trí phòng đọc sách cho học sinh: khi đến thư viện các em không chỉ được đọc sách mà còn được thưởng thức những cảnh đẹp qua những bức tranh, tạo cho các em tinh thần thoải mái và thích thú khi đến thư viện.

- Bố trí góc đọc tại lớp: Mỗi lớp học của trường đều có “Góc thư viện” để phục vụ cho tập thể lớp. Hình thức “Góc thư viện” được thầy trò trường thiết kế, thực hiện khá phong phú, hấp dẫn. Các lớp còn phối hợp kệ sách chung với kệ trưng bày những chậu kiểng nhỏ hoặc những sản phẩm do chính các em học sinh tự làm như tranh vẽ, đồ lưu niệm, hoa giấy...

- Tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ thư viện và giáo viên: Tham dự tập huấn thường xuyên về nghiệp vụ thư viện do cấp trên tổ chức và sinh hoạt cụm, tự học, bồi dưỡng để nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Ban giám hiệu và giáo viên đã được dự chuyên đề Cụm 2, tích cực đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào các tiết học và đã áp dụng vào thực tế giảng dạy của giáo viên, giúp học sinh thích thú khi tham gia học tập.

Cán bộ quản lý luôn tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc báo cáo các cấp. Đồng thời, giáo viên của trường cũng tích cực đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, giúp học sinh được trải nghiệm thực tế sống động hơn.

Nhà trường thực hiện đúng việc kí sổ theo quy định, sử dụng phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản, ... nhằm giảm trung gian cũng như việc đi lại quá nhiều so với trước đây.

Tích cực học hỏi và thực hành ứng dụng CNTT vào dạy học của đội ngũ giáo viên. Trong năm qua giáo viên đã có nhiều chuyển biến mạnh mẽ trong tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học. Từ đó nhận thức rõ hơn về thực hiện dạy học trên môi trường số đến sử dụng các phần mềm quản trị nhà trường.

Cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện báo cáo trên cơ sở dữ liệu ngành, tích hợp những phần mềm công cụ khác nhau. Toàn trường cũng đã từng bước tham gia dịch vụ công trực tuyến, thực hiện Chính phủ điện tử, tham gia các cuộc thi trực tuyến, trong đó có giáo viên tích cực tham gia. Giáo viên thực hiện trao đổi với cha mẹ học sinh về việc học của con em cũng như những vấn đề khác qua “Sổ liên lạc điện tử”, các nhóm zalo,... Giáo viên các lớp thực hiện đúng các quy định và hoàn thành việc tạo lập và ký duyệt học bạ số.

Nhà trường luôn vận động phụ huynh đóng các khoản qua hình thức “Thu không dùng tiền mặt” theo đúng các văn bản quy định; đến nay hàng tháng khi đóng tiền ăn, bán trú và các khoản khác theo quy định, phụ huynh đã thực hiện chuyển khoản được khoảng 70% số học sinh. Bước đầu đã thành công, tuy nhiên nhà trường sẽ tiếp tục vận động để đạt tỉ lệ cao hơn.

V. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Ban giám hiệu đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

- Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của cấp trên; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng video, bài báo, ..., các tài liệu tham khảo. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xảy ra việc sử dụng các tài liệu tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hóa, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục trong dạy học gắn với việc tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra trong nhà trường.

- Tham gia tổ chức các kỳ kiểm tra, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục tiểu học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục tiểu học, tạo sự đồng thuận của xã hội. Khuyến khích giáo viên chủ động viết và đưa tin, bài trên trang Web của nhà trường về các kết quả hoạt động của nhà trường; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra; công tác triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; việc dạy thêm, học thêm; công tác quản lý hoạt động dạy học.

VI. Những kiến nghị, đề xuất

Để thực hiện có hiệu quả năm học tiếp theo, kính đề nghị các cấp lãnh đạo tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất như sửa nhà vệ sinh thông minh đã xuống cấp bị dột, nước chảy yếu và lát gạch sân nền xung quanh trường học để không bị rong rêu, tránh việc học sinh bị té ngã.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2024 -2025 của trường Tiểu học Kim Đồng./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thành phố Tây Ninh;
- Lưu: VT.



Mai Thị Thanh Xuyên